TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày: 29 - 02 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình.

2. Ông Lê Văn Mỳ.

***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn X, tên gọi khác: không; sinh năm 1970, tại tỉnh Long An; nơi đăng ký thường trú: tổ E, ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); có vợ là Quách Ngọc G, sinh năm 1972 (đã chết) và có 01 con sinh năm 1999;

- Tiền án:

+ Bản án số 110/HSST ngày 16/3/2004 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên xử 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù 08/5/2006. Án phí phải nộp 50.000 đồng xác minh tại cục thi hành án tỉnh Đồng Nai trả lời đã ra quyết định ủy thác số 222/QĐ.THA ngày 13/5/2005 cho Chi cục thi hành án TP. Cần Thơ. Xác minh tại Chi cục thi hành án TP. Cần Thơ trả lời chưa thu lý hồ sơ của Đặng Văn X;

+ Tại bản án số 38/2017/HS-ST ngày 21/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10.000.000 đồng về tội đánh bạc và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đặng Văn X đã chấp hành đóng án phí hình sự sơ thẩm

200.000 đồng và 300.000 đồng tiền phạt, còn lại 9.700.000 đồng tiền phạt chưa chấp hành;

+ Tại bản án số 73/2020/HS-ST ngày 21/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù và chịu án phí HSST 200.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2021, đóng án phí ngày 26/11/2020.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 29/HSST ngày 08/7/2004 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc", tổng hợp hình phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", buộc bị cáo chấp hành hình phạt 03 năm 04 tháng tù. Bị cáo nộp 1.550.000 đồng sung công nhà nước và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp xong hình phạt tù ngày 8/5/2006 và nộp án phí và tiền sung công ngày 9/11/2014 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2023 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 05/10/2021, Đặng Văn X (đã có tiền án về tội đánh bạc) đi bộ đến uống nước tại quán cà phê của bà Bùi Thị T2, sinh năm 1984, địa chỉ tổ A ấp L, xã P thì gặp Đặng Văn Đ, Vũ Văn S đang ngồi trong bàn đá nhà bà T2. Trong lúc uống nước, X rủ Đ và S đánh bài "Câu cá" ăn tiền, S và Đ đồng ý. X mượn bộ bài tây 52 lá của bà T2 chơi đánh bạc hình thức "Câu cá".

Cách thức đánh bạc "Câu cá" như sau: Người chơi sử dụng bài tây 52 lá chia cho 03 tụ, mỗi tụ 05 lá bài, không có người làm cái. Sau đó lật ngửa 12 lá bài tiếp theo ở giữa sòng bạc rồi úp số bài dư xuống giữa sòng bạc. Người chia bài sẽ đánh đầu tiên, những ván tiếp theo ai thắng chia bài và đánh trước. Người đánh bạc so sánh bài đang cầm trên tay với 12 lá bài ngửa để lựa chọn các con bài tính điểm theo nguyên tắc:

- Các lá bài J, Q, K của người cầm bài ăn lá bài J, Q, K trong 12 lá bài ngửa theo cặp màu đỏ được tính 20 điểm; màu đen - đỏ được tính 10 điểm; màu đen - đen không có điểm.

- Các lá bài: A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 của người cầm bài ăn lá bài trong 12 lá bài ngửa theo nguyên tắc tạo thành cặp cộng lại được 10 nút. Điểm được tính như sau:

A đỏ - 9 đỏ: 30 điểm, A đỏ - 9 đen: 20 điểm, A đen - 9 đỏ: 15 điểm, A đen - 9 đen: 5 điểm.

2 đỏ - 8 đỏ: 10 điểm, 2 đỏ - 8 đen: 2 điểm, 2 đen - 8 đỏ: 8 điểm, 2 đen - 8 đen: Không có điểm.

3 đỏ - 7 đỏ: 10 điểm, 3 đỏ - 7 đen: 3 điểm, 3 đen - 7 đỏ: 7 điểm, 3 đen - 7 đen: Không có điểm.

4 đỏ - 6 đỏ: 10 điểm, 4 đỏ - 6 đen: 4 điểm, 4 đen - 6 đỏ: 6 điểm, 4 đen - 6 đen: Không có điểm.

5 đỏ - 5 đỏ: 10 điểm, 5 đỏ - 5 đen: 5 điểm, 5 đen - 5 đỏ: 5 điểm, 5 đen - 5 đen: Không có điểm.

10 đỏ - 10 đỏ: 20 điểm, 10 đỏ - 10 đen: 10 điểm, 10 đen - 10 đen: Không có điểm.

- Khi so sánh bài trên tay với 12 lá bài ngửa dưới chiếu có 02 trường hợp:

Trường hợp lá bài trên tay so với 12 lá bài ngửa dưới chiếu bạc thỏa mãn một trong những nguyên tắc trên gọi là "ăn", người chơi lấy 01 lá bài trong số 12 lá ngửa tạo thành cặp với lá bài trên tay bỏ riêng ra rồi bốc 01 lá bài trong số bài úp. Sử dụng lá bài này so sánh với 12 lá bài ngửa và ăn bài theo nguyên tắc trên. Nếu ăn tiếp thì tiếp tục bốc bài úp trên chiếu bạc, rồi sử dụng lá bài này so sánh với 12 lá bài ngửa đến khi nào không "ăn" nữa thì bỏ lá bài vừa bốc xuống chỗ các lá bài ngửa rồi chuyển quyền so bài cho người kế tiếp.

Trường hợp các lá bài trên tay không thỏa mãn một trong những nguyên tắc trên thì người so bài phải lấy 01 lá bài tây trên tay mình bỏ xuống chung với 12 lá bài lật ngửa trên chiếu bạc để các tụ bạc còn lại so sánh. Sau đó chuyền quyền so bài cho người kế tiếp. Cứ như vậy xoay vòng theo hướng từ phải qua trái thay nhau so bài đến khi nào hết bài trên tay thì kết thúc ván bài.

Mức độ ăn thua: Sau khi ván bạc kết thúc, căn cứ vào số cặp bài các tụ bạc đã ăn để tính điểm. Tụ bạc nào cộng lại dưới 55 điểm thì thua bạc, trên 55 điểm thì thắng bạc và đủ 55 điểm thì không thắng, không thua bạc. S, X, Đ không tính điểm để cược ăn tiền, mà chỉ tính bài theo từng ván. Người về nhất được hưởng số tiền 30.000 đồng do người về nhì chung 10.000 đồng và người về thứ ba chung 20.000 đồng. Quá trình đánh bạc, X cho T2 từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng và tổng số tiền T2 được X cho ba lần là 50.000 đồng.

Trong lúc X, Đ, S đang chơi đánh bạc hình thức "Câu cá" thì Võ Thị N ghé quán trú mưa ngồi xem và sử dụng 40.000 đồng ké tụ cùng tham gia đánh bạc, nhưng thua hết tiền nên N nghỉ trước; Phan Thị H, sinh năm 1956, Lý Thị Kiều T3, sinh năm 1979, Trần Thị Thu H1, sinh năm 1974 cùng ngụ ấp L, xã P, huyện V, Nguyễn Xuân G1, sinh năm 1973 ngụ ấp D, xã P đến trú mưa và ngồi xem S, X, Đ đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc. X cùng S và Đ chơi đánh bạc đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, bị lực lượng Công an xã P tuần tra phát hiện phát hiện, tiến hành lập biên bản sự việc về hành vi đánh bạc và chuyển giao vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo quy định pháp luật.

Quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra thụ lý vụ việc theo trình tự tố giác tội phạm, Đặng Văn X bỏ trốn. Đến ngày 08/11/2023, Đặng Văn X đến Công an huyện V đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

+ Vật chứng thu giữ:

- T4 tại chiếu bạc: 25.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá, 01 điện thoại di động Samsung màu vàng gắn sim số 0972609433.

- Thu trên người các đối tượng: Đặng Văn X 650.000 đồng; Đặng Văn Đ 180.000 đồng; Lý Kiều T3 1.050.000 đồng; Trần Thị Thu H1 1.040.000 đồng; Vũ Văn S 200.000 đồng.

- Tạm giữ tại khu vực xung quanh sòng bạc: 02 xe mô tô có biển số: 52H9-5221, 60B9-022.27.

+ Về nguồn gốc phương tiện tạm giữ:

Xe mô tô biển số 60B9-022.27 do Nguyễn Xuân G1, sinh năm 1973 đứng tên sở hữu. G1 khai ngày 05/10/2023 điều khiển xe đến nhà bà T2 mua nước uống rồi để xe tại đó đi đòi nợ, G1 không tham gia đánh bạc.

Xe mô tô biển số 59H9-5221, do Thạch M Nghi ngụ tại A, N, phường I, quận E, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Năm 2001, Nguyễn Văn T5, ngụ ấp L, xã P mua của bà N1 có làm giấy tờ mua bán. Ngày 05/10/2023, Lý Kiều T3 là vợ của Nguyễn Văn T5 điều khiển xe đi bán đồ ăn dạo rồi vào quán bà T2 trú mưa.

+ Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc như sau:

- Đặng Văn X mang theo 685.000 đồng, sử dụng 70.000 đồng tham gia đánh bạc, thua bạc 35.000 đồng, bị thu giữ 650.000 đồng trong đó có 35.000 đồng là tiền đánh bạc.

- Đặng Văn Đ không nhớ cụ thể số tiền mang theo, bị thu giữ 180.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc.

- Vũ Văn S không nhớ cụ thể số tiền mang theo, bị thu giữ 200.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc.

- Võ Thị N sử dụng 40.000 đồng tham gia đánh bạc, thua hết nên nghỉ trước khi sòng bạc bị bắt quả tang.

Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 440.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: điện thoại Samsung A7 của chồng Bùi Thị T2 tên Trần Văn D1, sinh năm 1989 sử dụng, trên màn hình đang chạy ứng dụng T6 xỉu 2021, hiển thị 03 hạt xúc xắc lần lượt là 05 nút, 04 nút, 05 nút, tổng là 14 nút. Lúc đầu T2 khai cho Nguyễn Xuân G1 sử dụng làm cái lắc tài xỉu đánh bạc. Tuy nhiên G1 không thừa nhận đánh bạc. Lời khai sau của X, G1 và T2 khẳng định T2 cho G1 mượn điện thoại để đọc báo sau đó G1 đưa điện thoại cho X cầm rồi bỏ đi, X mở

ứng dụng T6 xỉu có sẵn trong điện thoại rủ mọi người tham gia chơi lắc tài xỉu nhưng không có ai tham gia. Kết quả điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý về hành vi này.

Bản cáo trạng số: 30/CT-VKSVC ngày 19/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đặng Văn Xuân về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Đặng Văn X phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn X từ 06 đến 08 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 60.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng); Giao trả cho Đặng Văn X 615.000đồng không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội các bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tình tiết và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng từ 16 giờ 30 phút đến 18 giờ 30 phút ngày 05/10/2021 tại nhà Bùi Thị T2 thuộc tổ A ấp L, xã P, huyện V, Đặng Văn X (có tiền án về tội đánh bạc) sử dụng 70.000 đồng đánh bạc với Đặng Văn Đ, Vũ Văn S, Võ Thị N hình thức "Câu cá", tổng số tiền tham gia đánh bạc là 440.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đặng Văn X đã đủ yếu tố cấu thành tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an. Bị cáo là người đã trưởng thành bản thân ý thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: ngày 08/7/2004 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt bị cáo 04 tháng tù về tội "Đánh bạc", tổng hợp hình phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", buộc bị cáo chấp hành hình phạt 03 năm 04 tháng tù. Bị cáo nộp 1.550.000 đồng sung công nhà nước và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tiền án, tuy nhiên tiền án tội "đánh bạc" 2020 và 2017 là dấu hiệu định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng. Tiền án về tội "cướp tài sản" năm 2004 là tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 60.000 đồng là tiền đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu tịch tiêu hủy.

- Đối với số tiền 615.000 đồng, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lạo cho Đặng Văn X.

- Đối với số tiền 1.050.000 đồng thu giữ của Lý Kiều T3; số tiền 1.040.000 đồng thu giữ của Trần Thị Thu H1; 01 điện thoại di động Samsung màu vàng số sim 0972609433 thu giữ của Bùi Thị T2; 01 xe mô tô biển số 60B9-022.27 thu giữ của Nguyễn Xuân G1; 01 xe mô tô biển số 59H9-5221 thu giữ của Nguyễn Văn T5, không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với số tiền 180.000 đồng thu giữ của Đặng Văn Đ; 200.000 đồng thu giữ của Vũ Văn S, đã được xử lý trong quyết định xử phạt hành chính đối với Đặng Văn Đ, Vũ Văn S về hành vi đánh bạc.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn X bị kết án nên phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với Võ Thị N, Vũ Văn S, Đặng Văn Đ thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng; Bùi Thị T2 cho mượn địa điểm, cung cấp bài để đánh bạc. Tuy nhiên N, S, Đ, T2 chưa có tiền án, tiền sự về nhóm tội đánh bạc nên hành vi không cấu thành tội phạm. Công an huyện V đã quyết định xử phạt hành chính đối với Đặng Văn Đ, Vũ Văn S, Võ Thị N, Bùi Thị T2 là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn X phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Đặng Văn X 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2023.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 60.000đ (sáu mươi nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho Đặng Văn X số tiền 615.000đ (sáu trăm mười mươi lăm nghìn đồng).

(Theo biên lai thu tiền số 0004306 ngày 22/01/2024 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

Về án phí: Bị cáo Đặng Văn X phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Vĩnh Cửu;
- Viện kiểm sát nhân dân T. Đồng Nai;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ; văn phòng.

Nguyễn Đức Đại